

AN TOÀN CHO PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

NGUYỄN THỊ THANH THỦY*
ĐỖ VĂN TRỌNG**

Phụ nữ và trẻ em là những đối tượng nhạy cảm và dễ bị tổn thương trên mạng xã hội; là đối tượng của nhiều hành vi gây mất an toàn, như: bắt nạt, làm nhục, bạo lực, dụ dỗ, lừa đảo, mua bán người... Những hành vi trên tác động tiêu cực tới mọi mặt đời sống, công tác, học tập của phụ nữ và trẻ em, từ đó ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng sống của họ. Chính vì vậy, xây dựng, bảo vệ an toàn cho phụ nữ và trẻ em trên không gian mạng là việc làm cần thiết hiện nay.

Từ khóa: Phụ nữ và trẻ em; mạng xã hội; không gian mạng; an toàn; luật pháp trong nước; quy định quốc tế.

Women and children are vulnerable to social networks and subject to many unsafe acts such as bullying, humiliation, violence, seduction, fraud, human trafficking, etc. which negatively affect their work, study, and quality of life. Therefore, it is necessary to protect women and children in the cyberspace at present.

Keywords: Women and children; social network; cyberspace; safe; domestic laws; international laws.

NGÀY NHẬN: 15/4/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/5/2023

NGÀY DUYỆT: 16/6/2023

1. Đặt vấn đề

Thuật ngữ “internet” xuất hiện lần đầu vào khoảng năm 1974. Lúc đó mạng vẫn được gọi là APARNET. Năm 1980, APARNET được đánh giá là mạng trụ cột của internet. Với khả năng kết nối rộng lớn, tiện ích, internet đã trở thành một mạng lớn nhất trên thế giới, mạng của các mạng, xuất hiện trong mọi lĩnh vực thông tin, thương mại, chính trị, quân sự, khoa học, giáo dục. Những năm gần đây, mạng xã hội (MXH) phổ biến trong cuộc sống hàng ngày của hầu hết người Việt Nam, với tỷ lệ sử dụng ngày càng tăng.

2. Mạng xã hội tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn đối với phụ nữ và trẻ em

Theo thống kê của trang Vnetwork, đến

đầu năm 2023, Việt Nam có 77,93 triệu người dùng internet, chiếm 79,1% tổng dân số. Ngoài ra, số lượng người dùng MXH cũng đạt con số 70 triệu, tương đương với 71% tổng dân số. Theo phân tích của Kepios, số lượng người dùng internet tại Việt Nam năm 2023 đã tăng thêm 5,3 triệu (+7,3%) so với năm 2022. Trong đó, thời gian trung bình sử dụng trong một ngày là 2 giờ 32 phút. Điều đặc biệt là, trong số người dùng MXH ở Việt Nam, tỷ lệ nữ cao hơn nam (50,6% là nữ, 49,4% là nam) và nữ sử dụng thời gian trên các mạng này nhiều hơn 30% so với nam

* TS, Học viện Phụ nữ Việt Nam

** ThS, Học viện Phụ nữ Việt Nam

giới, trong đó sử dụng mạng thông qua điện thoại di động chiếm đến 55%².

Cùng với đó, trẻ em cũng là đối tượng sử dụng MXH rất lớn. Theo một nghiên cứu của UNICEFF tại Việt Nam năm 2022 cho thấy: trong 1.416 trẻ em tham gia khảo sát, có 89% trẻ em từ 12 - 17 tuổi có điều kiện kết nối internet trong vòng ba tháng gần đây³. Tất cả trẻ em khảo sát đều cho biết mình sử dụng internet ở nhà. Các trang MXH và ứng dụng MXH như: Facebook, Twitter, Tiktok, Zalo... đã trở thành một xã hội thu nhỏ, sinh động, không chỉ phản ánh mọi khía cạnh của đời sống thực mà có thể gây ra hoặc tác động không nhỏ đến cuộc sống thực.

Trong thời gian qua, có nhiều vấn đề xảy ra, gây mất an toàn cho phụ nữ và trẻ em trên không gian mạng (KGM). Phụ nữ là nạn nhân của nhiều hành vi bạo lực, lừa đảo tinh vi trên internet. Theo kết quả nghiên cứu năm 2021⁴ trên tổng số 698 phụ nữ, gần 40% bị mất dữ liệu bí mật/quan trọng; 30% bị quấy rối trên KGM; không ít trường hợp khác bị phỉ báng, bị rình rập, bị lấy thông tin để giả mạo vào mục đích xấu, bị cắt ghép hình ảnh để bôi nhọ; kẻ xấu giả danh các sàn thương mại điện tử để tặng quà có giá trị; trả tiền đơn hàng để hưởng hoa hồng chiết khấu cao; mời chào làm công việc đơn giản như thả tim hay like nhằm tăng tương tác rồi nhận tiền... Thực tế, đã có rất nhiều người bị lừa với số tiền lên đến hàng trăm triệu đồng.

Còn đối với trẻ em, đây là nhóm tiếp xúc nhanh, mạnh với môi trường MXH nhưng cũng là nhóm dễ bị tổn thương và rủi ro nhất trên KGM. Trẻ tiếp cận thông tin theo chiều tích cực và tiêu cực từ MXH, nhưng bản thân lại chưa có đủ năng lực và kinh nghiệm để nhận diện hành vi xấu - tốt, đúng - sai. Vì vậy, trẻ em dễ trở thành nạn nhân của nạn bắt nạt, tống tiền, nói xấu, kích động, lừa đảo, buôn bán người... trên KGM.

Ngoài ra, việc chia sẻ thông tin lên MXH cũng tiềm ẩn nguy cơ trẻ em bị kẻ xấu lợi dụng xâm phạm quyền riêng tư. Kết quả một nghiên cứu trên địa bàn Hà Nội⁵ với 873 học sinh cho thấy, có 34,3% là nạn nhân của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến; 24,8% là thủ phạm của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến và 15,3% vừa là nạn nhân, vừa là thủ phạm. Học sinh càng có nhiều bạn trên KGM và có hành vi tiêu cực thì mức độ bắt nạt và bị bắt nạt càng cao. Học sinh có khả năng trở thành nạn nhân của bắt nạt trực tuyến thường là các em có phòng riêng, sử dụng facebook và các trang MXH khác với tần suất cao, qua khảo sát, nạn nhân là trẻ em trai nhiều hơn trẻ em gái.

Các hành vi gây mất an toàn cho phụ nữ và trẻ em nêu trên đưa tới nhiều hệ lụy:

Một là, ảnh hưởng trực tiếp và tiêu cực lên chất lượng đời sống trẻ em và phụ nữ. Họ dễ bị mất cân bằng về đời sống tâm lý. Khi nạn nhân bị đe dọa, tấn công trực tuyến, họ dễ có cảm giác lo lắng, sợ hãi dẫn tới các biểu hiện trầm cảm; thấy cô đơn và bị cô lập; căng thẳng, tuyệt vọng và thậm chí bất lực. Điều đó, ảnh hưởng tới niềm tin và lý tưởng sống. Nhiều nạn nhân thu mình, suy giảm các hoạt động sống, học tập, thậm chí, chán nản và tìm tới cái chết.

Hai là, từ những vụ việc tiêu cực xảy ra, xã hội và cộng đồng mất niềm tin vào các dịch vụ MXH, thậm chí có xu hướng e dè, “tránh xa”, “tẩy chay” sử dụng mạng; hay một xu hướng khác theo chiều ngược lại, sự lừa đảo và những hành vi tiêu cực, mất an toàn trên MXH là sự thật hiển nhiên và chấp nhận nó. Dù theo xu hướng nào thì cũng ảnh hưởng tới sự phát triển, giảm những cơ hội mà internet mang lại cho con người, đặc biệt là trong lĩnh vực thương mại điện tử; cung cấp và khai thác các thông tin từ MXH.

Ba là, những hệ lụy của các hành vi gây mất an toàn cho PN&TE trên MXH không

chỉ dừng trên KGM, mà còn có mối quan hệ trực tiếp với các loại tội phạm trên đời sống thực, không chỉ đe dọa an ninh quốc gia mà còn đe dọa an ninh quốc tế với các loại tội phạm xuyên lục địa (buôn người, buôn bán ma túy, hàng giả...). Tấn công, mua chuộc, dụ dỗ, đe dọa trên MXH chính là cấu thành tội phạm ảnh hưởng trực tiếp tới quyền con người, đặc biệt là đối với nạn nhân là PN&TE.

3. Xây dựng “không gian công” an toàn trên mạng xã hội

Quy định quốc tế và luật pháp trong nước đều khẳng định: tham gia KGM là quyền, lợi ích hợp pháp của con người, trong đó có PN&TE. Họ cần được bảo vệ khỏi các hành vi gây hại, vi phạm quyền, nhân phẩm con người. Các hành vi gây mất an toàn cho PN&TE là vi phạm pháp luật.

Pháp luật Việt Nam có các điều khoản, chế tài nghiêm khắc để xử lý các hành vi vi phạm, gây mất an toàn trên KGM cho tất cả mọi công dân, cho PN&TE. Mọi hành vi bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật nhằm bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác là vi phạm pháp luật và có đủ các chế tài pháp luật để xử lý. Theo Điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định số 5/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, các hành vi lợi dụng MXH để cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân... bị phạt tiền từ 10 - 20 triệu đồng. Trường hợp tiết lộ thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì bị phạt tiền từ 20 - 30 triệu đồng (khoản 2 Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP). Người vi

phạm còn phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả: buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn hoặc thông tin vi phạm pháp luật do thực hiện hành vi vi phạm.

Theo khoản 2 Điều 155 của *Bộ luật Hình sự* năm 2015, nếu bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác trên MXH, người phạm tội có thể bị phạt tù từ 3 tháng - 2 năm với tình tiết định khung là: “Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”. Ngoài ra, người có hành vi vi phạm còn phải chịu trách nhiệm bồi thường cho người bị xúc phạm, ảnh hưởng danh dự, nhân phẩm nếu có thiệt hại xảy ra theo quy định tại Điều 584 *Bộ luật Dân sự* năm 2015. Mức thiệt hại được quy định chi tiết tại Điều 592 *Bộ luật Dân sự* năm 2015...

Riêng đối với PN&TE, *Luật An ninh mạng* năm 2018 quy định rõ: an toàn cho phụ nữ trong KGM là việc bảo đảm kiểm soát tốt các nguy cơ và các điều kiện dẫn đến tổn hại về thể chất, tâm lý hoặc vật chất để giữ gìn sức khỏe và trạng thái an toàn cho phụ nữ khi họ tham gia các hoạt động trong KGM. Trẻ em được bảo vệ khi tham gia KGM, được tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động xã hội; được giữ bí mật cá nhân và đời sống riêng (khoản 1 Điều 29). Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng vai trò quan trọng trong việc phối hợp với các bên liên quan, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em trên KGM; đặc biệt là trong việc ngăn chặn các thông tin nguy hại cho trẻ em (khoản 3 Điều 29). Việc bảo vệ trẻ em trong KGM là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, nhà trường.

Luật Công nghệ thông tin năm 2006 quy định trách nhiệm của Nhà nước, xã hội, nhà trường, gia đình, các nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em không bị tác động tiêu cực của thông tin trên môi trường mạng (Điều 73)...

Luật cũng nhấn mạnh trách nhiệm của gia đình trong việc ngăn chặn trẻ em truy cập vào các nguồn thông tin không có lợi; các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng như các nhà cung cấp dịch vụ thực hiện các biện pháp cụ thể để ngăn chặn trẻ em truy cập vào những nguồn thông tin không có lợi; đồng thời *Luật* cũng quy định những sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin mang nội dung không có lợi cho trẻ em phải có dấu hiệu cảnh báo.

Luật Trẻ em năm 2016 cũng có nhiều quy định về bảo vệ trẻ em trên KGM, như: quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, bao gồm gia đình, cơ quan, tổ chức cá nhân... (Điều 54); nghiêm cấm sản xuất, sao chép, lưu hành, vận hành, phát tán, sở hữu, vận chuyển, tàng trữ và kinh doanh xuất bản phẩm, đồ chơi, trò chơi và những sản phẩm khác có nội dung ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em (Điều 10).

Nhằm cụ thể hóa các nội dung của *Luật*, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 07/5/2017 quy định chi tiết một số điều của *Luật Trẻ em*; Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”; Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đã ban hành Quyết định số 2264/QĐ-BTTTT ngày 07/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Phê duyệt “Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng” năm 2021. Cùng với đó, Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên MXH theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021, trong đó có quy định về việc vận động người thân trong gia đình, bạn bè,

những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ em vị thành niên sử dụng MXH một cách an toàn, lành mạnh.

4. Một số giải pháp nhằm bảo đảm sự an toàn cho phụ nữ và trẻ em trên không gian mạng

Để bảo vệ PN&TE, đồng thời giảm thiểu những tình trạng và hệ lụy do mất an toàn trên KGM gây nên, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về vấn đề bảo vệ PN&TE trên KGM, xác định đây là một trong những nội dung cốt lõi của hoạt động bảo vệ PN&TE. Quy định pháp luật cũng cần hướng tới trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến hoạt động bảo vệ PN&TE trên KGM, đó là các cơ quan quản lý nhà nước, gia đình, nhà trường, xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội...

Thứ hai, đẩy mạnh truyền thông cộng đồng nâng cao nhận thức toàn xã hội về các nguy cơ mất an toàn, an ninh trên KGM nói chung và đối với PN&TE nói riêng. Giáo dục người dùng MXH văn minh và có trách nhiệm. PN&TE cần xây dựng thói quen sử dụng MXH lành mạnh, có ý thức tự bảo vệ thể chất và tâm lý mình trước các ảnh hưởng từ môi trường số.

Thứ ba, nâng cao năng lực nhận thức và kỹ năng sử dụng internet an toàn cho PN&TE. Bảo đảm cho PN&TE khi sử dụng MXH phải có kiến thức, kỹ năng trong việc tự vệ và phòng vệ cá nhân, cảnh giác trước những chiêu trò dụ dỗ, mua chuộc, bắt nạt, đe dọa, tấn công trên MXH.

Thứ tư, xây dựng chặt chẽ quy trình bảo vệ và kiểm soát thông tin trên internet, tăng cường hơn nữa việc thiết lập các ứng dụng chuyên nghiệp, phù hợp với đối tượng PN&TE. Các nhà quản trị mạng triển khai giải pháp cho phép xác định danh tính số của người dùng trên MXH và thực hiện giám

sát, kiểm soát các hành vi tiêu cực trên hệ thống, bởi các hành vi lừa đảo, bắt nạt, đe dọa, tấn công trên MXH phổ biến hiện nay vì khó xác định thông tin của kẻ xấu. Vì vậy, cần có giải pháp về mặt kỹ thuật và chính sách trong quản trị thông tin cá nhân và các nội dung được triển khai trên MXH để giảm thiểu tình trạng tự do, không kiểm soát như hiện nay.

Thứ năm, tăng cường trách nhiệm và ý thức của cộng đồng trên KGM. Việc chia sẻ, cảnh báo của cộng đồng về các sự việc diễn ra đối với PN&TE có tác dụng giúp ngăn ngừa những hiện tượng tiêu cực, vạch mặt và tránh xa kẻ xấu. Tiếng nói của cộng đồng góp phần quan trọng trong việc phản ánh thực trạng mất an toàn của PN&TE trên KGM, đồng thời cung cấp bằng chứng xác thực cho chính quyền và các tổ chức có trách nhiệm trong quá trình hỗ trợ, xử lý những hậu quả do mất an toàn, an ninh trên KGM đem lại.

Thứ sáu, đối với trẻ em, đối tượng dễ bị mất an toàn và để lại nhiều tổn thương, hệ lụy do mất an toàn trên KGM gây nên, cần thiết tập trung thêm một số giải pháp, như: (1) Cung cấp các ứng dụng/phần mềm trực tuyến hỗ trợ cha mẹ trong việc kiểm soát hoạt động của trẻ trên KGM. (2) Nghiên cứu giải pháp sử dụng mã số định danh truy cập KGM an toàn cho trẻ ở bất kỳ đâu và bất kỳ thiết bị nào phù hợp với lứa tuổi của trẻ. Có cơ chế giám sát về độ tuổi đăng ký tài khoản sử dụng internet đối với trẻ em. (3) Nhà trường đưa vào các tiết học và hoạt động ngoại khóa để giáo dục và hướng dẫn cho trẻ về những nguy cơ khi truy cập mạng internet cũng như các kỹ năng xử lý tình huống khi gặp các thông tin xấu, độc hay các trò lừa đảo trên mạng. (4) Phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và thúc đẩy việc triển khai Chương trình Quốc gia về bảo vệ trẻ em

trên môi trường mạng. Định kỳ rà soát, đánh giá và lắng nghe phản hồi của các bên liên quan để kịp thời điều chỉnh hoạt động.

5. Kết luận

Internet mang lại nhiều lợi ích cho xã hội nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, trong đó có nguy cơ mất an toàn, an ninh cá nhân đối với PN&TE. Do đó, để bảo vệ an toàn cho nhóm yếu thế, dễ gặp rủi ro và trở thành nạn nhân là PN&TE, cần một hệ thống giải pháp tổng thể để thay đổi nhận thức, thái độ và trách nhiệm toàn xã hội về việc làm sạch môi trường MXH, xây dựng “không gian công” trên internet bảo đảm an toàn, an ninh, bình đẳng, tiến bộ không chỉ là mong muốn, mà còn là trách nhiệm, mục tiêu hành động của cả hệ thống chính trị

Chú thích:

1. *Internet Việt Nam 2023: Số liệu mới nhất và xu hướng phát triển*. <https://www.vnetwork.vn>, ngày 06/3/2023.
2. *Phụ nữ thống trị internet, tại sao?* <https://khoahoc.tv>, truy cập ngày 20/4/2023.
3. *Nghiên cứu toàn diện về các yếu tố liên quan đến trường học ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần và sự phát triển toàn diện của trẻ em nam và nữ vị thành niên tại Việt Nam*. <https://www.unicef.org>, truy cập ngày 20/4/2023.
4. Trương Thúy Hằng. *Một số rủi ro phụ nữ gặp phải trong không gian mạng*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “An toàn, bình đẳng trong không gian mạng”, năm 2022.
5. Trần Văn Công, Nguyễn Phương Hồng Ngọc, Ngô Thùy Dương, Nguyễn Thị Thắm. *Chiến lược ứng phó của học sinh với bắt nạt trực tuyến*. Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu giáo dục, tập 31, số 3, năm 2015, tr. 14 - 24.

Tài liệu tham khảo:

1. *Bộ luật Hình sự* năm 2015.
2. *Luật An ninh mạng* năm 2018.
3. *Luật Công nghệ thông tin* năm 2006.
4. *Luật Trẻ em* năm 2016.